

CHÍNH TRỊ - LUẬT

CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA CÁC NƯỚC MỸ LATINH

Ts. Lê Khương Thùy
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Sau Chiến tranh lạnh và nhất là vào thập niên đầu thế kỷ XXI, hầu hết các nước Mỹ Latinh đều tập trung nỗ lực nhằm thoát khỏi tình trạng khủng hoảng, nghèo đói để tiến lên. Họ đã thực thi những cải cách về kinh tế, chính trị - xã hội, cũng như chính sách đối ngoại. Sự thắng thế của phong trào cánh tả ở nhiều nước Mỹ Latinh đã thổi một luồng gió mới cho quá trình củng cố và phát triển xu thế dân tộc độc lập của các nước trong khu vực này.

Để thực hiện có hiệu quả việc củng cố và phát triển xu thế dân tộc độc lập, bên cạnh việc ưu tiên nhằm giữ ổn định chính trị theo hướng thúc đẩy tự do, dân chủ; tập trung sức phục hồi và phát triển kinh tế; giải quyết các vấn đề bức xúc trong xã hội như bất bình đẳng, nạn nghèo đói, thất nghiệp, nạn tham nhũng, nâng cao đời sống của người lao động, nhất là của tầng lớp nghèo, *các nước Mỹ Latinh đều chủ trương thực hiện chính sách đối ngoại theo hướng độc lập tự chủ, đề cao lợi ích quốc gia, dân tộc; đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ, thể hiện khuynh hướng độc lập hơn với Mỹ; tăng cường liên kết, hợp tác khu vực; ủng hộ quá trình dân chủ hóa các quan hệ quốc tế và cải tổ Liên hợp quốc; đấu tranh cho một trật tự thế giới mới đa cực, dân chủ và bình đẳng, vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.*

Vậy những nhân tố nào chi phối việc các nước Mỹ Latinh lựa chọn chính sách đối ngoại đó? Liệu có mối liên quan nào giữa sự bùng nổ phong trào cánh tả với sự lựa chọn chính sách đối ngoại của các nước Mỹ Latinh? Và việc thực thi chính sách đối ngoại đó như thế nào?... Để trả lời cho những câu hỏi này, trong bài viết, chúng tôi sẽ tập trung vào các nội dung chính sau: 1/ Sự thay đổi tình hình quốc tế; 2/ Những nguyên nhân chủ yếu đưa đến việc lựa chọn chính sách tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ ở các nước Mỹ Latinh; 3/ Mục tiêu và sự triển khai chính sách đối ngoại.

1. Những nguyên nhân tác động đến sự hình thành chính sách đối ngoại của các nước Mỹ Latinh

a) Bối cảnh quốc tế.

Chiến tranh Lạnh kết thúc, xu thế hòa dịu, hòa hoãn chiếm ưu thế trong quan hệ giữa các quốc gia, dân tộc trên thế giới đã tạo ra môi trường quốc tế hòa bình phát triển. Đó là cơ hội để các nước Mỹ Latinh có thể tập trung xây dựng và phát triển đất nước, trong đó phát triển kinh tế được đặt lên ưu tiên hàng đầu.

Xu hướng thứ hai là toàn cầu hoá và khu vực hóa kinh tế trên thế giới ngày càng được mở rộng. Với xu hướng đó, các nước Mỹ Latinh đang trong quá trình lựa chọn con đường

phát triển đưa đất nước thoát khỏi nội chiến và đói nghèo, đã mạnh dạn thực hiện những cải cách về kinh tế và chính trị, thực thi chính sách đối ngoại theo hướng thúc đẩy khối đoàn kết Mỹ Latinh, tăng cường liên kết khu vực và mở rộng quan hệ hữu nghị với tất cả các nước, hợp tác và hội nhập ngày càng nổi trội. Giáo sư Gabriel Tokatlian thuộc Khoa Quan hệ quốc tế Juan, Trường đại học San André, Buenos Aires đã nhận xét: "... một sự kết hợp của nguồn lực sẵn có, tình thế thuận lợi và quyết tâm chính trị dường như đang kích lệ Nam Mỹ đi theo con đường giảm dần sự phụ thuộc vào Mỹ",¹ và: "Hầu như tất cả các chính phủ Nam Mỹ hiện tại đều đang hướng tới những thay đổi quan trọng, bất chấp các hệ tư tưởng khác nhau. Trong khu vực có sự cùng tồn tại tại hoà bình của quyền lực mới nổi trên thế giới (Brazil), những quyền lực khu vực với tham vọng mới (Argentina và Venezuela), những quyền lực tầm trung có ảnh hưởng (Colombia và Peru), quyền lực nhỏ nhưng hấp dẫn (Chile) hay những nước bên lề đang muốn có thêm tiếng nói trong khu vực (Bolivia, Ecuador và Uruguay). Phần lớn các chính phủ này đều bày tỏ những mối quan tâm đặc biệt tới các vấn đề quốc tế, và với những phương thức khác nhau, đều tìm cách đa dạng hoá và củng cố các mối quan hệ đối ngoại của mình. Mối liên kết những ý chí này có thể giúp khu vực vượt qua khó khăn và tận dụng những cơ hội do bối cảnh thế giới mang lại."² Hơn nữa, các nước Mỹ Latinh đang hội nhập vào nền kinh tế thế giới trong thế kỷ XXI với tư cách "một siêu cường sinh thái: với sự đa dạng sinh học kỳ diệu của mình; một siêu cường về lương thực, thực phẩm, xét cả về tính đa dạng, số lượng và chất lượng; và một quyền lực có ảnh

hưởng trong lĩnh vực năng lượng: khối lượng dầu khí phong phú của các nước vùng Andes được bổ sung bằng trữ lượng lớn mới được phát hiện của Brazil, tiềm lực nhiên liệu sinh học lớn của các nước phía nam Nam Mỹ và thoả thuận mới đây về phát triển năng lượng hạt nhân giữa Brazil và Argentina. Nhu cầu quốc tế về các sản phẩm của khu vực, giá cả ở mức khá cao của những mặt hàng này, và sự ổn định tương đối trong sản xuất và cung ứng trao cho Nam Mỹ một vai trò khá nổi bật trên sân khấu kinh tế - chính trị thế giới".³

b) Nhân tố Mỹ ở Mỹ Latinh.

Mỹ luôn đóng vai trò quan trọng mang tính chi phối đối với sự phát triển của các nước Mỹ Latinh. Trong một thông điệp gửi Quốc hội Mỹ ngày 2/12/1823, Tổng thống James Monroe, đã công bố một học thuyết mà sau này mang tên ông và trở thành nền tảng cho chính sách đối ngoại của Mỹ cho tới tận ngày nay: "Châu Mỹ dành cho người châu Mỹ". Khẩu hiệu này khái quát quan điểm chống lại sự can thiệp của người châu Âu vào lãnh thổ châu Mỹ. Tuy nhiên, cùng với thời gian, khẩu hiệu trên dần nghiêng về nghĩa "Châu Mỹ dành cho người Mỹ". Để thực hiện mục tiêu đó, Mỹ đã triển khai rất nhiều cuộc chiếm đóng, những kế hoạch bí mật, những khoản đầu tư ồ ạt... để biến khu vực Mỹ Latinh thành "sân sau" của mình. Đặc biệt, về kinh tế, để mở cửa thị trường Mỹ Latinh cho hàng hóa và đầu tư của mình, cũng như giảm sự can thiệp của các nhà nước Mỹ Latinh trong hoạt động kinh tế, Mỹ đã thúc đẩy việc triển khai xây dựng mô hình kinh tế tự do mới ở tất cả các nước Mỹ Latinh. Bên cạnh đó, sự quan tâm của Mỹ đối với Mỹ Latinh còn do rất nhiều vấn đề nảy sinh trong khu vực

như: chủ nghĩa cộng sản thời kỳ Chiến tranh Lạnh, khủng hoảng kinh tế, các phong trào kháng chiến, ma túy, nhập cư... Đây là những vấn đề đe dọa trực tiếp đến lợi ích của Mỹ trong khu vực. Trên thực tế, nhiều nước Mỹ Latinh đều có quan hệ mật thiết và tuân theo sự chỉ đạo của Mỹ cả về mặt kinh tế và chính trị.

Tuy nhiên, những "quan tâm" của Mỹ đã không giúp cho các nước Mỹ Latinh phát triển, mà ngược lại, chỉ đem lại lợi ích cho Mỹ và giới tài phiệt ở các nước Mỹ Latinh. Vì thế, nó đã khiến cho tình cảm chống Mỹ ngày càng phát triển ở các nước Mỹ La tinh và thúc đẩy các nhà lãnh đạo Mỹ Latinh tìm kiếm con đường phát triển độc lập để giảm bớt sự phụ thuộc vào Mỹ.

c) Sự thất bại của mô hình kinh tế tự do mới ở Mỹ Latinh.

Từ thập kỷ 1970, song song với những chương trình của Mỹ với chiến dịch tiêu diệt lực lượng cánh tả ở Mỹ Latinh, các nước Mỹ Latinh bị đè nén bởi chủ nghĩa tự do mới - một hình thức bóc lột của chủ nghĩa tư bản. Tư tưởng chủ đạo của "chủ nghĩa tự do mới" là xóa bỏ nhà nước phúc lợi; không can thiệp vào kinh tế tài chính; thị trường dùng quy luật cung cầu để tự điều chỉnh, sắp xếp sản xuất và tiêu dùng, lao động và tiền lương, xuất khẩu và nhập khẩu; tư hữu hóa toàn bộ hệ thống nền kinh tế và không can sản xuất thay thế nhập khẩu. Những biện pháp kinh tế của chủ nghĩa tự do mới đó được áp dụng ở các quốc gia Mỹ Latinh trong gần ba thập kỷ đã ngày càng bộc lộ những yếu kém. Đặc biệt, cuộc khủng hoảng nợ năm 1982 đã gây ra một thập kỷ tăng trưởng đình đốn và lạm phát cao. Sau gần 30 năm theo mô hình này, ngoài những kết quả kinh tế nhất định ở một số quốc gia, hầu hết các

nước đều lâm vào tình trạng khủng hoảng sâu sắc: kinh tế trì trệ, nợ nước ngoài tăng nhanh. Vì vậy, mô hình kinh tế chủ nghĩa tự do mới đã bị sụp đổ theo cả nghĩa kinh tế và chính trị.

d) Sự hình thành phong trào cánh tả và chính sách đối ngoại mới.

Bối cảnh của những biến động quốc tế và nội tại khu vực là cơ sở khách quan cho sự hình thành xu thế thiên tả và thúc đẩy xu thế này trở thành trào lưu cánh tả hiện nay ở Mỹ Latinh. Ở nhiều nước Mỹ Latinh, các chính phủ cánh hữu đã phải nhường chỗ cho các lực lượng cánh tả lên nắm quyền. Chẳng hạn như, Tổng thống D. Ortega ở Nicaragua, Tổng thống R. Correa ở Ecuador; Tổng thống H. Chavez tái đắc cử ở Venezuela; Phu nhân Tổng thống đương nhiệm Cristina Fernández giành thắng lợi trong bầu cử ở Argentina, lên cầm quyền nhiệm kỳ 2007-2011; ứng cử viên Tổng thống Alvaro Colom khuynh hướng trung tả giành thắng lợi trong bầu cử tại Guatemala, nâng tổng số chính phủ cánh tả tại châu lục này lên đến con số 10.

Về đối nội, các chính quyền cánh tả chủ trương ưu tiên ổn định chính trị theo hướng thúc đẩy tự do, dân chủ; tập trung phục hồi và phát triển kinh tế; giải quyết các vấn đề bức xúc trong xã hội như bất bình đẳng, nghèo đói, thất nghiệp, tham nhũng, nâng cao đời sống của người lao động, nhất là của tầng lớp nghèo. Đến nay, các chính phủ cánh tả trong khu vực đều tiến hành, ở mức độ khác nhau, các cuộc cải cách về kinh tế - xã hội và chính trị mang tính dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội, bảo đảm quyền dân sinh, dân chủ cho người dân.

Về đối ngoại, thực tế cho thấy, tuy chưa thoát khỏi sự lệ thuộc vào Mỹ, song ở mức độ nhất định, các chính

phủ cánh tả đã thể hiện khuynh hướng độc lập hơn với Mỹ và thực hiện chính sách đối ngoại như đã được nêu ở trên.⁴

Xuất phát từ sự thay đổi của tình hình quốc tế và những nguyên nhân chủ yếu nêu trên đã thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của phong trào cánh tả ở các nước Mỹ Latinh cũng như việc tất yếu đưa đến sự lựa chọn chính sách đối ngoại mới phù hợp với xu thế chung của thời đại nói chung, và nhu cầu nội tại của các nước Mỹ Latinh nói riêng.

e) Những tác động khác.

Thêm vào đó, một loạt những tác nhân quan trọng khác như những tác động của các cuộc khủng hoảng liên tiếp như:

+ Cuộc khủng hoảng năng lượng thế giới năm 1973-1974, tiếp theo là cuộc khủng hoảng nợ năm 1982, cuộc khủng hoảng ở Mexico năm 1995, cuộc khủng hoảng tài chính ở châu Á năm 1997 và cuộc khủng hoảng ở Brazil năm 1998,... đã làm trầm trọng hơn tình trạng nợ nần, nghèo đói ở Mỹ Latinh.

+ Khủng hoảng kinh tế Mỹ vào đầu những năm 1990 và năm 2001-2002, nhất là cuộc khủng hoảng kinh tế hiện nay đã và đang tác động mạnh đến sự phát triển kinh tế của các nước Mỹ Latinh vốn phụ thuộc nhiều vào Mỹ. Các nền kinh tế kém phát triển ở Trung Nam Mỹ Latinh phụ thuộc hoàn toàn vào Mỹ, còn các nền kinh tế lớn như Brazil, Venezuela,... cũng bị ảnh hưởng nhiều, ở các mức độ khác nhau.

2. Mục tiêu và sự triển khai chính sách đối ngoại mới của các nước Mỹ Latinh

a) Mục tiêu chính sách đối ngoại: Các nước Mỹ Latinh tập trung vào các mục tiêu cụ thể sau:

Bên trong: Tăng cường tính độc lập tự chủ của mỗi nước, giảm sự phụ thuộc vào Mỹ; ưu tiên thúc đẩy hội nhập liên kết khu vực thông qua tăng cường quan hệ hợp tác giữa các nước trong khu vực với nhau theo tinh thần đoàn kết, hỗ trợ nhau cùng phát triển, nhất là trong lĩnh vực năng lượng; phản đối ký Hiệp định Thương mại Tự do châu Mỹ (FTAA) do Mỹ khởi xướng;

Bên ngoài: Tăng cường và mở rộng quan hệ với các nước, các khu vực khác trên thế giới theo phương châm đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ. Cụ thể là chủ trương thúc đẩy đoàn kết, hợp tác và hội nhập cả về chính trị và kinh tế vượt ra khỏi châu Mỹ, vươn ra EU, Nga, châu Á - Thái Bình Dương, khu vực phát triển năng động với các nền kinh tế lớn như Nhật Bản, Trung Quốc mới trỗi dậy và Ấn Độ, tiêu biểu như: Hội nghị thượng đỉnh Mỹ Latinh với EU và với châu Phi, Diễn đàn hợp tác Đông Á - Mỹ Latinh (FEALAC)...

b) Sự triển khai chính sách đối ngoại mới: Chính sách đối ngoại mới đã được các Mỹ Latinh triển khai theo các nội dung chính sau đây:

• *Độc lập tự chủ và giảm bớt sự phụ thuộc vào Mỹ:* trong những năm đầu thế kỷ XXI, mặc dù vẫn chịu ảnh hưởng khá lớn của Mỹ, nhưng nhiều nước Mỹ Latinh đã tìm cách từng bước thoát khỏi sự phụ thuộc vào Mỹ. Điều này được thể hiện rõ rệt qua những hành động, những lời tuyên bố và một số chính sách chống đối Mỹ của các nước Mỹ Latinh. Chẳng hạn như, các nước Mỹ Latinh đã đồng loạt chống lại cuộc đảo chính bất thành tại Venezuela năm 2002 và lên án thái độ biện bạch cho hành vi này của Washington cho rằng, đây là một cuộc “đảo chính lương thiện” chống lại cách hành xử của Tổng thống Hugo Chavez, cũng như phản đối quyết liệt bất cứ âm mưu đảo chính nào tại Venezuela. Sau đó, tất cả các nước

Mỹ Latinh cũng lên tiếng phản đối hành động quân sự của Colombia trên lãnh thổ của Ecuador. Các nhà phân tích chính trị cho rằng, nguyên nhân sâu xa của những căng thẳng, phức tạp trong quan hệ ngoại giao giữa Colombia với Ecuador và Venezuela là mối quan hệ với Mỹ. Đặc biệt đối với việc Mỹ tiến hành chiến tranh Iraq, trong tổng số 34 nước thành viên OAS, chỉ có 7 nước tham gia vào liên minh với Mỹ. Những nước khác có những thái độ riêng: Mexico, Brazil, Chile, Venezuela, Argentina và Peru thể hiện sự phản đối rõ ràng. Những nước còn lại không tán đồng hành động này, nhưng ít cương quyết hơn. Tổng thống Luis Lula da Silva của Brazil đã cho rằng “thái độ của người đồng nhiệm Mỹ là thiếu tôn trọng Liên Hiệp quốc”.

Tình cảm chống Mỹ ngày càng gia tăng của các xã hội Mỹ Latinh có thể có những lý giải duy lý, tuy nhiên trước tiên nó mang yếu tố cảm tính. Ngày nay, việc những nước này từ chối đi theo mô hình Mỹ là đã rõ ràng. Đối với những xã hội này, kết cục bị thảm do những chính sách của IMF, tác động tiêu cực của quá trình toàn cầu hóa cũng như tình trạng khủng hoảng của các nước trong khu vực có chung một nguồn gốc đó là: cách thức hành xử của Mỹ thông qua việc áp đặt chính sách ngoại giao, mô hình kinh tế và xã hội của họ. Thậm chí để chống lại Mỹ, hoặc chí ít là để cân bằng quan hệ với Mỹ, một số nước Mỹ Latinh, tiêu biểu là Venezuela đã tìm cách liên minh với các nước lớn bên ngoài như Nga, Trung Quốc. Tổng thống Chavez khẳng định, “quan hệ hợp tác giữa Nga và Venezuela có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Nga là một cường quốc mạnh và Venezuela sẽ đi theo con đường của Nga.”⁵

Về mặt quân sự, một trong những nỗ lực nhằm khẳng định tính độc lập tự chủ, giảm sự phụ thuộc vào Mỹ phải kể

đến việc các nước Nam Mỹ đã quyết định thành lập Hội đồng Phòng thủ Nam Mỹ vào thời điểm Bộ Tư lệnh phương Nam yêu cầu tăng cường vai trò Mỹ Latinh trong chính sách của Mỹ và Lâu Năm góc quyết định tái khởi động Hạm đội IV, từng bị giải thể từ những năm 1950. Đây là một cơ chế chưa từng có trong khu vực của các nước Mỹ Latinh. Ông Chavez cho rằng: “Các nước Nam Mỹ cần tạo nên một chính sách riêng biệt trong lĩnh vực quốc phòng”, và “Nếu có NATO - Khối Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương, thì tại sao lại không thể thành lập SATO - Tổ chức Hiệp ước Nam Mỹ?”⁶ Trong hoạt động ngoại giao cũng chứng kiến nhiều sự kiện đáng ngạc nhiên, Ecuador, đất nước có nền kinh tế được đôla hoá và tập trung hầu hết vào xuất khẩu dầu lửa vào Mỹ, đã đưa ra một quyết định gây sốc khi Tổng thống Rafael Correa không gia hạn việc sử dụng căn cứ quân sự cho Mỹ và yêu cầu binh sĩ nước này phải rời khỏi Ecuador trong năm 2009. Hai nước Trung Mỹ, Honduras và Nicaragua, các quốc gia từng tham gia “liên minh tình nguyện” của Mỹ để xâm lược Iraq năm 2003, cũng như đã phê chuẩn Hiệp định Tự do Thương mại Mỹ, Trung Mỹ và Cộng hoà Dominica (CAFTA), đã tỏ thái độ xa lánh và chỉ trích Washington. Hay việc Bolivia và Venezuela, với lý do khác nhau, đều đã trục xuất các đại sứ Mỹ tại La Paz và Caracas. Những hành động này có thể xếp vào mức độ nghiêm trọng vì ngay tại những điểm nóng trên thế giới như Trung Đông, Trung Á, Đông Nam Á, chưa có chính phủ đối đầu với Mỹ nào từng có động thái tương tự.

Như vậy, rõ ràng các nước trong khu vực không chỉ thực thi chính sách đối với Mỹ ở mức độ thân sơ khác nhau, mà còn thể hiện rõ lập trường chống Mỹ, trong khi vẫn duy trì quan hệ kinh tế với Mỹ.⁷

Những động thái trên cho thấy rõ tính độc lập tự chủ của các nước Mỹ Latinh nhằm giảm sự phụ thuộc vào Mỹ và khẳng định vị thế của mình ở khu vực và trên thế giới. Nó cho thấy Mỹ không thể áp đặt mô hình của mình cho các nước trong khu vực “sân sau” của Mỹ như trước đây nữa.

• *Tăng cường liên kết khu vực:* Trong chính sách đối ngoại, các nước Mỹ Latinh ưu tiên tăng cường quan hệ với nhau, thúc đẩy hợp tác liên kết khu vực theo tinh thần đoàn kết, hỗ trợ nhau cùng phát triển, nhất là trong lĩnh vực năng lượng; phản đối ký Hiệp định Thương mại Tự do châu Mỹ (FTAA) do Mỹ khởi xướng; nhiều tổ chức khu vực đã được thành lập giữa các nhóm nước Mỹ Latinh như: nhóm ALBA - nhóm phát triển hợp tác kinh tế, đoàn kết hữu nghị gồm Cuba, Venezuela, Bolivia, Nicaragua, Honduras và một vài nước đảo nhỏ ở Caribbean,... được hưởng lợi trực tiếp từ chương trình ALBA này, Khối Thị trường chung Nam Mỹ (MERCOSUR)⁸. Sức mạnh của khối này được tăng lên khi Venezuela, chính thức gia nhập MERCOSUR (năm 2007), nhóm RIO là tổ chức mang tính chất chính trị và có quy mô khá lớn, Tổ chức Liên minh quốc gia Nam Mỹ (UNASUR) thay thế Cộng đồng các quốc gia Nam Mỹ (CSA), các tổ chức đa phương như Truyền hình phương Nam, Vận tải biển, Ngân hàng phương Nam (BANSUR). Các nước Argentina, Brazil, Bolivia, Paraguay, Ecuador, Uruguay, Colombia và Venezuela là những nước tham gia thành lập BANSUR được dự kiến vào ngày 5/12/2008 tại Caracas (Venezuela).⁹ Đặc biệt, sáng kiến liên kết tài chính khu vực thông qua thành lập BANSUR và củng cố Tập đoàn Phát triển vùng Andes còn cho thấy rõ

tính độc lập tự chủ của các nước Mỹ Latinh trước sự xơ cứng trong hoạt động và ý đồ muốn giạt dây của những tổ chức như Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) hay Ngân hàng thế giới (WB).

Thông qua các tổ chức khu vực nói trên, các nước Mỹ Latinh không ngừng tăng cường đoàn kết, hợp tác với nhau để phát triển kinh tế của mỗi nước, cũng như phối hợp đấu tranh đòi hỏi quyền lợi chính đáng của họ tại các diễn đàn quốc tế.¹⁰

• *Đa dạng hóa, đa phương hóa các quan hệ với các nước, các tổ chức, khu vực khác trên thế giới.*

Ngày nay, các nước Mỹ Latinh đang đẩy mạnh hợp tác và hội nhập cả về chính trị và kinh tế vượt ra khỏi châu Mỹ, vươn ra EU, Nga, châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có Nhật Bản, Trung Quốc và ASEAN...

Vào tháng 12-2007, Tuyên bố chung Montevideo tại Hội nghị cấp cao MERCOSUR lần thứ 34 đã bày tỏ sự sẵn sàng tìm kiếm các biện pháp nhằm tăng cường quan hệ kinh tế thương mại với Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN), xúc tiến các cuộc đàm phán ký hiệp định thương mại tự do với Hệ thống liên kết Trung Mỹ (SICA) và Cộng đồng Caribbean (CARICOM).¹¹ Giữa tháng 4/2008, Diễn đàn kinh tế thế giới về Mỹ Latinh họp tại Cancun (Mexico) đã ra Tuyên bố Cancun nhấn mạnh, các nước Mỹ Latinh cần tăng cường quan hệ mật thiết và có tầm nhìn toàn diện với các nước châu Á - Thái Bình Dương.¹² Các cơ quan xúc tiến xuất khẩu của Chile và Brazil thỏa thuận Chương trình cộng tác chung năm 2008 với một trong những mục tiêu chính là tiếp cận thị trường châu Á, mở rộng quan hệ chính trị, văn hóa và thương mại với các nước châu Á.

Năm 2007, Argentina chọn Đông Nam Á là trọng tâm xúc tiến thương mại, giữa tháng 11. Tổng thống Uruguay đã thăm Malaysia và Việt Nam nhằm thắt chặt quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại đã diễn ra, cuối tháng 11 đã diễn ra Diễn đàn doanh nghiệp châu Á - Thái Bình Dương - Nam Mỹ lần thứ nhất tại Chile.

Brazil coi năm 2008 là năm châu Á. 10 năm qua, trao đổi mậu dịch giữa nước này với 15 nước châu Á thành viên Diễn đàn hợp tác Đông Á - Mỹ Latinh, tăng 180%. Châu Á đã vượt các bạn hàng truyền thống EU và Mỹ, trở thành thị trường xuất khẩu quan trọng nhất của Chile, Chile hiện xuất khẩu sang châu Á 35% tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu, khẳng định vai trò cầu nối hợp tác Mỹ Latinh - châu Á.¹³

Đồng thời, trong chiến lược hướng sang châu Á - Thái Bình Dương, các nước Mỹ Latinh rất chú trọng phát triển quan hệ với các nước lớn như Nga, Trung Quốc, Ấn Độ... Và điều này cũng phù hợp với những tính toán chiến lược của các nước này. Nga coi "Mỹ Latinh đang trở thành một mắt xích quan trọng trong chuỗi mắt xích thế giới đa cực đang được hình thành", và ông Putin cho biết: "Chúng tôi (Nga) sẽ dành nhiều sự quan tâm hơn tới khu vực này trong chính sách kinh tế và đối ngoại của chúng tôi."¹⁴ Tổng thống Nga Dmitry Medvedev sau khi tham dự Hội nghị Thượng đỉnh APEC lần thứ 16 tại Peru đã thăm làm việc tại Brazil, Venezuela và Cuba, nhằm tăng cường hợp tác trong lĩnh vực quân sự và kinh tế.

Trung Quốc đã tiến sâu vào khu vực này từ khá lâu và đã trở thành nhà đầu tư lớn thứ hai thế giới vào Mỹ Latinh. Trong 10 năm qua, nhiều

nước trong khu vực đã có quan hệ kinh tế - thương mại với Trung Quốc. Năm 2000, thương mại giữa Mỹ Latinh và Trung Quốc chỉ đạt 13 tỷ USD, đến năm 2007 con số này tăng lên 103 tỷ USD.

Ấn Độ, Nam Phi cũng đã tăng cường những mối ràng buộc kinh tế và chính trị với Nam Mỹ. Châu Âu đã trở thành nhà cung cấp vũ khí chính cho Brazil và Chile từ năm 2003 đến năm 2007, Pháp trở thành đối tác trong lĩnh vực năng lượng hạt nhân với Argentina và Brazil. Nhật Bản cũng đã tiến sâu vào làm ăn với Mỹ Latinh.

Bên cạnh đó, các nước Mỹ Latinh còn hợp tác với các nước và khu vực khác tại các diễn đàn quốc tế. Chẳng hạn, Brazil và Trung Quốc đã trở thành đồng minh trong việc kêu gọi thay đổi luật thương mại toàn cầu theo hướng có lợi cho các nước đang phát triển.¹⁵ Brazil xem Ấn Độ như là một đồng minh quan trọng trong các cuộc thương thảo mậu dịch bao quát hơn trong Tổ chức Thương mại Thế giới.

Từ những động thái trên, có thể thấy sự hội nhập của các nước Mỹ Latinh với các nước và khu vực trên thế giới ngày càng được mở rộng, vị thế, tính độc lập tự chủ và tầm quan trọng của các nước Mỹ Latinh ngày càng tăng trên trường quốc tế.

Như vậy, có thể nói, xuất phát từ nhu cầu nội tại tại các nước Mỹ Latinh với việc lựa chọn và thực thi chính sách đối ngoại mới đã khẳng định được vị trí của mình trên trường quốc tế, gạt hái được những kết quả nhất định trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, giảm bớt sự phụ thuộc không bình đẳng vào Mỹ, tranh thủ được nguồn lực bên ngoài.

Sự ra đời của các chính quyền cánh tả và chính sách đối ngoại mới có mối

quan hệ chặt chẽ như điều kiện cần và đủ cho sự phát triển theo hướng tự do, dân chủ, tiến bộ ở Mỹ Latinh. Tuy nhiên, việc thực thi chính sách đối ngoại mới của các nước này sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức do cải cách kinh tế, xã hội còn chưa triệt để, phân tán. Điều đó đòi hỏi giới cầm quyền phải thực hiện cải cách một cách triệt để và có hiệu quả hơn, giải quyết tốt các vấn đề đối nội và đối ngoại. Hơn nữa, mặc dù không còn phụ thuộc hoàn toàn vào Mỹ như trước đây, song ảnh hưởng của Mỹ đối với sự phát triển của các nước Mỹ Latinh vẫn rất lớn ■

Chú thích:

- 1); 2); 3) Hồi kết của học thuyết Monroe. TTXVN (Buenos Aires 3/11) - TKĐB 11-12-2008
- 4) http://www.tapchicongsan.org.vn/details.asp?Object=6&News_ID=191134178
- 5) Venezuela đánh giá cao vai trò của Nga trên chính trường quốc tế. <http://www.vitinfo.com.vn/Muctin/Quocte/57198/default.aspx>
- 6) Chavez đề nghị thành lập Tổ chức phòng thủ Nam Mỹ. <http://www.vitinfo.com.vn/Muctin/Quansu/THSK/41159/default.aspx>
- 7) “Quan hệ Mỹ - Venezuela căng thẳng”. <http://www.nhandan.com.vn/tinbai/?top=45&sub=83&article=115774>
- 8) MERCOSUR- được thành lập ngày 26-3-1991, thành viên chính thức là: Brazil, Argentina, Uruguay và Paraguay và ba nước thành viên liên kết: Chile, Venezuela và Bolivia.
- 9); 11) http://www.vietnamembassy.org.ar/vsqvn_news.php?group=TRANG%20THÔNG%20TIN%20PARAGUAY&file=2n2.0024.htm
- 10) MERCOSUR đẩy mạnh hợp tác, liên kết khu vực. <http://www.nhandan.com.vn/tinbai/?top=45&sub=84&article=112618>
- 12) “Sức phát triển của châu Á”. <http://www.nhandan.com.vn/tinbai/?top=45&sub=83&article=120425>
- 13) “Sức phát triển của châu Á”. <http://www.nhandan.com.vn/tinbai/?top=45&sub=83&article=120425>
- 14) “Putin: Xây dựng quan hệ với Mỹ Latinh là ưu tiên hàng đầu”. <http://dantri.com.vn/Thegioi/Putin-Xay-dung-quan-he-voi-Mỹ-Latinh-la-uu-tien-hang-dau/2008/9/252438.vip>
- 15) http://www.bbc.co.uk/vietnamese/business/story/2004/05/printable/040525_chinabraziltrade.shtml